

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÔ
THÀNH PHỐ HN**

Số: **112/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TO, ngày 19 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:168/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 11, đường Bờ đắp, XL, xã TC, huyện TO, thành phố HN.

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú: Hộ khẩu thường trú: Số nhà 11, đường Bờ đắp, XL, xã TC, huyện TO, thành phố HN .

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Tiến T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị L** và anh **Nguyễn Tiến T** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Tiến T khai nhận có 03 con chung là Nguyễn Thị Vân A, sinh 11/9/2007, Nguyễn Tiến K, sinh ngày 07/11/2008 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 05/12/2019. Anh T, chị L thỏa thuận giao ba con chung cho chị Lê Thị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi đương sự có yêu cầu thay đổi về việc nuôi con chung. Chị L không yêu cầu anh T trợ cấp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc trợ cấp nuôi dưỡng con chung cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu.

Anh Nguyễn Tiến T có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Tiến T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị L tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị L 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053908 ngày 10 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân :

- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng